

GIỚI THIỆU

Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh ở Việt Nam (PAPI) là kết quả của công trình nghiên cứu công phu được thực hiện với sự phối hợp chặt chẽ giữa Trung tâm Nghiên cứu Phát triển và Hỗ trợ Cộng đồng (CECODES, một tổ chức phi chính phủ thuộc Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam - VUSTA), Tạp chí Mặt trận thuộc Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (MTTQ), Ban Dân nguyện thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội (từ tháng 2 năm 2012) và Chương trình Phát triển Liên Hợp quốc (UNDP) tại Việt Nam.

Chỉ số PAPI là một công cụ gồm các chỉ số thành phần được thiết kế có hệ thống nhằm đo lường và theo dõi hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh ở Việt Nam. Từ những trải nghiệm và cảm nhận của người dân về các lĩnh vực được PAPI đo lường, và từ kết quả so sánh mức độ hiệu quả ở cấp tỉnh, chính quyền các tỉnh/thành phố có thêm động lực để cải thiện hiệu quả trong công tác quản lý, điều hành, triển khai thực hiện các chính sách của nhà nước và cung ứng dịch vụ hành chính và dịch vụ công ở địa phương. Chỉ số PAPI cũng là công cụ để người dân chủ động và tích cực thể hiện nhu cầu bức thiết, mức độ hài lòng, và đề xuất ý kiến về dịch vụ hành chính và dịch vụ công tại địa phương.

Chỉ số PAPI dần khẳng định được giá trị thực tiễn của mình nhờ hướng tiếp cận từng bước về thiết kế nghiên cứu và phương pháp thu thập số liệu.¹ Trong năm

2009, nghiên cứu PAPI được thực hiện thí điểm ở ba tỉnh/thành phố. Kết quả nghiên cứu đã được chuyển tải tới các cán bộ, công chức đại diện cho các tổ chức Đảng, MTTQ, chính quyền và cơ quan thông tấn báo chí ở ba địa phương thí điểm. Từ những phản ánh tích cực và ủng hộ của các cấp chính quyền địa phương, nhóm nghiên cứu PAPI đã đổi mới phương pháp luận nhằm đảm bảo tính khoa học và khách quan của nghiên cứu. Năm 2010, nghiên cứu PAPI được mở rộng ra 30 tỉnh/thành phố với sự tham gia của 5.568 người dân.² Năm 2011, nghiên cứu PAPI tiếp tục được cải tiến về chất lượng và lần đầu tiên được thực hiện trên phạm vi toàn bộ 63 tỉnh/thành phố trên toàn quốc.

PAPI 2011 phản ánh trải nghiệm và cảm nhận của 13.642 người dân, đánh dấu bước ngoặt lớn của nghiên cứu PAPI trong nỗ lực hỗ trợ tích cực cho quy trình hoạch định chính sách dựa trên dữ liệu thực chứng (xem Hộp 1). Trong khi các báo cáo tổng kết của các cơ quan, ban ngành nhà nước ở trung ương và địa phương hiện nay chủ yếu là “tự đánh giá”, nghiên cứu PAPI đem đến một cách tiếp cận khác đó là “lật ngược đồng xu” để tìm hiểu và nghiên cứu trải nghiệm và cảm nhận thực tiễn của người dân.

Nghiên cứu PAPI theo dõi ba giai đoạn của quy trình chính sách: (i) hoạch định chính sách, (ii) thực thi chính sách, và (iii) giám sát thực thi chính sách. Các nội dung

1. Xem Đặng Ngọc Dinh (2010).

2. Xem Báo cáo PAPI 2010 (VFF, CECODES & UNDP, 2011) và tóm tắt của tác giả Hoàng Hải (2011).

nghiên cứu xuất phát từ bối cảnh chính sách và thực tiễn Việt Nam ở cấp trung ương và địa phương. PAPI cung cấp thông tin về trải nghiệm của người dân và so sánh mức độ hiệu quả trong công tác quản lý, điều hành, thực thi chính sách (quản trị) và hành chính công của các tỉnh/thành phố. Thông qua PAPI, các cơ quan phối hợp trong nghiên cứu gồm MTTQ, CECODES, Ban Dân nguyện và UNDP Việt Nam mong muốn góp phần cải thiện và nâng cao tính minh bạch, hỗ trợ quá trình đổi mới, mở rộng phạm vi tham gia của xã hội dân sự vào quy trình hoạch định chính sách, thực thi chính sách và theo dõi quá trình thực thi chính sách, bên cạnh việc mở rộng hơn nữa nguồn dữ liệu định lượng phục vụ quá trình xây dựng chính sách. Trong quá trình triển khai, PAPI nhận được sự hỗ trợ về nội dung và kỹ thuật từ các thành viên thuộc Ban Tư vấn quốc gia và các chuyên gia quốc tế hàng đầu về đo lường quản trị.

Báo cáo PAPI 2011 được cấu trúc tương tự báo cáo PAPI 2010.³ Chương 1 nêu rõ cơ sở lý luận, bối cảnh thực hiện

nghiên cứu PAPI 2011 và những thay đổi căn bản về phương pháp luận nhằm cải thiện chất lượng khảo sát. Chương 2 trình bày một số phát hiện nghiên cứu chỉ báo về xu thế chung ở tầm quốc gia khi so sánh một số chỉ số của năm 2011 với năm 2010. Chương 3 trình bày phát hiện nghiên cứu chính của khảo sát PAPI 2011 trong đó bao gồm phát hiện nghiên cứu ở các nội dung lớn (trục nội dung) cấu thành Chỉ số PAPI, và các phát hiện nghiên cứu tổng hợp hay Chỉ số PAPI tổng hợp.

Trong phần Phụ lục của báo cáo PAPI 2011, Phụ lục A mô tả tóm tắt phương pháp luận và tính đại diện của mẫu PAPI. Phụ lục B gồm các bảng biểu mô tả một số đặc điểm của mẫu khảo sát, thống kê phát hiện nghiên cứu chung và khoảng tin cậy. Phụ lục C nêu cụ thể 6 lĩnh vực nghiên cứu (trục nội dung), 22 nội dung thành phần và 92 chỉ số thành phần. Ngoài báo cáo PAPI 2011 còn có trang web www.papi.vn cung cấp đầy đủ tài liệu cơ sở, hồ sơ PAPI của các tỉnh/thành phố và các chỉ số thành phần của PAPI.

HỘP 1: PAPI LÀ GÌ?

Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh ở Việt Nam (PAPI) là công cụ chính sách nhằm đo lường và theo dõi hiệu quả công tác quản trị, điều hành, của hệ thống hành chính nhà nước (bao gồm cả cung ứng dịch vụ công) của 63 tỉnh/thành phố ở Việt Nam dựa trên trải nghiệm và cảm nhận của người dân

Địa bàn khảo sát

- Năm 2009: Thí điểm tại ba tỉnh/thành phố (Phú Thọ, Đà Nẵng và Đồng Tháp);
- Năm 2010: Triển khai tại 30 tỉnh/thành phố trên toàn quốc
- Năm 2011: Triển khai trên 63 tỉnh/thành phố, bao gồm 207 quận/huyện/ thành phố/thị xã trực thuộc tỉnh, 414 xã/phường/thị trấn, 828 thôn/ấp/tổ dân phố/ bản/buôn (những địa bàn nơi có trụ sở UBND cấp trên đồng được chọn mặc định, và những địa bàn khác được chọn ngẫu nhiên theo phương pháp xác suất quy mô dân số - PPS)

Phương pháp khảo sát

Khảo sát trên diện rộng (phỏng vấn trực tiếp) về hiệu quả quản trị và quản lý hành chính công cấp tỉnh với đối tượng là người dân được lựa chọn ngẫu nhiên đại diện cho các nhóm nhân khẩu đa dạng.

Đối tượng khảo sát

13.642 người dân (trong đó 7.225 người là nữ và 6.417 là nam) được lựa chọn ngẫu nhiên và phỏng vấn trực tiếp trong năm 2011.

Những nội dung nghiên cứu chính

1. Tham gia của người dân ở cấp cơ sở
2. Công khai, minh bạch
3. Trách nhiệm giải trình với người dân
4. Kiểm soát tham nhũng
5. Thủ tục hành chính công
6. Cung ứng dịch vụ công

Đơn vị phối hợp và thực hiện

- Trung tâm Nghiên cứu phát triển và Hỗ trợ cộng đồng (CECODES)
- Tạp chí Mặt trận (Ủy ban TƯ MTTQ Việt Nam) và Ủy ban MTTQ 63 tỉnh/thành phố
- Ban Dân nguyện thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội (từ tháng 2 năm 2012)
- Chương trình Phát triển Liên Hợp quốc (UNDP) tại Việt Nam

3. Xem MTTQ, CECODES & UNDP (2011).